

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒN ĐẤT
TỈNH KIÊN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 46/2019/HNGĐ-ST.

Ngày: 17/5/2019

Về việc: “Xin ly hôn và nuôi con”.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒN ĐẤT - TỈNH KIÊN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Thanh Toàn**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Cao Phước Nghĩa.

2. Bà Phạm Hồng Gái.

Thư ký tòa án ghi Biên bản phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Mộng Trinh** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

Trong ngày 17 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 117/2019/TLST - HNGĐ, ngày 13 tháng 3 năm 2019 về việc “ Xin Ly hôn và nuôi con” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2019/QĐXXST – HNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2019.

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị G**, Sinh năm 1984 (Có mặt).

Địa chỉ: ấp Số 8, xã Sơn K, huyện Hòn Đ, tỉnh Kiên G2.

Bị đơn: Anh **Ngô Văn C**, Sinh năm 1976 (Vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Số 8, xã Sơn K, huyện Hòn Đ, tỉnh Kiên G2.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn và tại phiên Tòa hôm nay chị Nguyễn Thị G trình bày:

Chị Nguyễn Thị G và anh Ngô Văn C lấy nhau là do mai mối và được cha mẹ hai bên tổ chức đám cưới vào năm 2009 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Trí P, huyện Thới B, tỉnh Cà M. Thời gian đầu mới kết hôn thì vợ chồng sống với nhau hạnh phúc đã có với nhau một người con chung là cháu Ngô Minh Chương, sinh ngày 26 tháng 11 năm 2009. Nhưng đến 2016 thì giữa hai vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng trong cuộc sống, không khí gia đình căng thẳng không thể giải quyết được hai bên thường xuyên cãi vã, bất đồng từ chuyện lớn tới chuyện nhỏ và hai vợ chồng đã ly thân từ đó cho tới nay. Từ khi ly thân thì giữa hai vợ chồng không còn quan tâm, không chăm sóc nhau cuộc sống của ai người đó tự lo. Nay chị Nguyễn Thị G xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn và sống chung với nhau được nữa, nên Chị Nguyễn Thị G yêu cầu xin ly hôn anh Ngô Văn C.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị G và anh Ngô Văn C có một con chung là cháu Ngô Minh Chương, sinh ngày 26 tháng 11 năm 2009 hiện đang ở với chị G nên chị G yêu cầu được nuôi con không yêu cầu anh C cấp dưỡng việc nuôi con.

Về tài sản chung của vợ chồng: Chị G trình bày vợ chồng không có tài sản chung, nên chị G không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ và cho vay nợ: Chị Nguyễn Thị G trình bày vợ chồng không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ vì vậy không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ngoài ra chị G không trình bày gì thêm.

Bị đơn anh Ngô Văn C: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhiều lần, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa của Tòa án nhưng anh Ngô Văn C đều cố tình vắng mặt nên không có lời khai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên Toà, Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên Tòa. Hội đồng xét xử nhận định vụ án như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình, căn cứ vào Điều 28 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự, đây thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

- Mặc dù Tòa án đã tổng đạt các thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, nhưng anh Ngô Văn C vẫn vắng mặt không có lý do, do đó Tòa án tiến hành xét xử vắng đôi với anh Ngô Văn C theo quy định Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự là đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét về hôn nhân: chị Nguyễn Thị G và anh Ngô Văn C lấy nhau là do mai mối, sau đó tổ chức đám cưới vào năm 2009, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Trí P, huyện Thới B, tỉnh Cà M đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật thừa nhận, nhưng trong quá trình chung sống thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn và đã chính thức ly thân nhau hơn hai năm nay, từ khi vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn và ly thân nhau thì cuộc sống chung của vợ chồng không còn quan tâm và chăm sóc nhau, hơn nữa tại phiên Tòa hôm nay chị Nguyễn Thị G trình bày chị không còn yêu thương và không thể hàn gắn và sống chung với anh Ngô Văn C được nữa, nên chị Nguyễn Thị G yêu cầu được ly hôn với anh Ngô Văn C. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy, hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị G và anh Ngô Văn C đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không còn, không thể hàn gắn và sống chung với nhau được nữa, nên căn cứ vào Điều 56 luật Hôn nhân gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị G.

[3] Xét về con chung: chị Nguyễn Thị G và anh Ngô Văn C có 01 con chung là cháu Ngô Minh Chương, sinh ngày 26 tháng 11 năm 2009, chị Nguyễn Thị G yêu cầu được nuôi con và cũng theo nguyện vọng của cháu Chương yêu cầu được ở với chị G vì từ lúc hai vợ chồng ly thân thì chị G là người trực tiếp nuôi cháu Chương. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị G giao cháu Chương cho chị G tiếp tục nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị G không có yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không xét.

[4] Xét về quan hệ tài sản chung của vợ chồng: Chị Nguyễn Thị G thừa nhận giữa chị với anh Ngô Văn C không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về nợ và cho vay nợ: Chị Nguyễn Thị G trình bày vợ chồng không nợ ai cũng không cho ai vay nợ vì vậy không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về án phí: Căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/NQ-HĐTP ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp lệnh về án phí, lệ phí Tòa án. Thì chị Nguyễn Thị G phải chịu án phí là Hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227 khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Áp dụng các Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Áp dụng: Nghị quyết số 326/2016/NQ-HĐTP ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp lệnh về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị G yêu cầu được ly hôn với anh Ngô Văn C.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị G được ly hôn với anh Ngô Văn C.

2. Về quan hệ con chung: Giao cháu Ngô Minh Chương, sinh ngày 26 tháng 11 năm 2009 cho chị Nguyễn Thị G tiếp tục nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng việc nuôi con: Chị Nguyễn Thị G không yêu cầu cấp dưỡng việc nuôi con, nên Hội đồng xét xử không xét.

- Về quyền thăm nom chăm sóc con chung: Anh Ngô Văn C có quyền, chị Nguyễn Thị G cũng như những người khác không ai được quyền cấm cản.

3. Về quan hệ tài sản chung: Chị Nguyễn Thị G không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về nợ và cho vay nợ: Chị Nguyễn Thị G không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét.

5. Về án phí Hôn nhân sơ thẩm: Buộc chị Nguyễn Thị G phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí, nhưng được đối trừ vào tiền tạm ứng án phí mà chị Nguyễn Thị G đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang theo biên lai thu số 0002194 ngày 13 tháng 3 năm 2019 số tiền theo biên lai là 300.000đ. Như vậy chị Nguyễn Thị G đã nộp xong án phí.

Án xử công khai có mặt nguyên đơn, báo cho nguyên đơn biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Riêng anh Ngô Văn C vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Dương sự.
- VKSND cùng cấp.
- Tòa án tỉnh Kiên Giang.
- Lưu hồ sơ.

Trương Thanh Toàn